

Eakar, ngày 05 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2020 – 2021

PHẦN 1. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020-2021 của ngành Giáo dục;

Công văn số 3414/BGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020-2021;

Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH, ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018

Công văn số 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 18/9/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2020-2021 của ngành GDĐT tỉnh Đắk Lắk,

Công văn số 1009/SGDĐT-GDTrH ngày 10/7/2020 của Sở GDĐT Đắk Lắk về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Công văn số 1297/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2020 của Sở GDĐT Đắk Lắk về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020, của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Công văn Số:1446/SGDĐT-GDTrH, ngày 25 tháng 9 năm 2020, của Sở GDĐT Đắk Lắk về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020-2021

Công văn số 1490/SGDĐT-CTTT, ngày 02 tháng 10 năm 2020, của Sở GDĐT Đắk Lắk về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị tư tưởng; công tác HSSV; hoạt động ngoài giờ lên lớp và công tác y tế trường học năm học 2020-2021.

Công văn số 1454/SGDĐT-TTr, ngày 28 tháng 9 năm 2020, của Sở GDĐT Đắk Lắk về việc hướng dẫn nhiệm vụ công tác pháp chế năm học 2020-2021.

Kế hoạch giáo dục của từng môn học năm học 2020-2021.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học của trường THPT Trần Nhân Tông năm học 2019-2020.

Dựa trên tình hình thực tiễn của nhà trường, trường THPT Trần Nhân Tông xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2020-2021 như sau:

PHẦN 2. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2020 - 2021

I. HỌC SINH

Khối	Số học sinh					Số lớp	Ghi chú (So với năm học 2019-2020)
	Tuyển mới/ chuyển đến	Lên lớp	Lưu ban	Học lại	Tổng số		
10	375		1	13	389	8	Giảm 4 lớp
11		369	0	3	372	12	Tăng 3 lớp
12		258	0	0	258	7	Giảm 1 lớp
Tổng					1004	27	Giảm 2 lớp

II. CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 80, trong đó:

+ CBQL: 04;

+ Nhân viên: 07.

+ Giáo viên: 69; tỉ lệ GV/lớp = 2,56

- Trình độ đào tạo của giáo viên: 100% đạt chuẩn, có 10 Thạc sĩ (13,04%).

2. Cơ cấu giáo viên

Môn	Toán	Tin	Lý - KTCN	Hoá	Sinh- KT NN - NPT	Văn	Sử	Địa	GD CD	TD	GD QP	NN
Có	10	4	7	7	6	11	5	5	2	5	1	7

Thừa	2	1	3	1	0	2	1	1	0	2		1
Thiếu			2								1	

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Số phòng học	Số phòng chức năng (Phòng tổ bộ môn + Phòng thực hành, TN)													TS phòng học
	Toán	Văn	Lý-KTC N	Hóa	Sinh- KTNN- NPT	Tin	TD- QP	NN	Thư viện	Y tế	Đoàn trường	Truyền thống	Đa chức năng	
Hiện có	1	1	2	2	2	3	2	1	1	1	1	1	0	31

IV. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

1. Môi trường bên trong

1.1. Điểm mạnh:

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Lãnh đạo nhà trường dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Xây dựng kế hoạch giáo dục có tính khả thi, sát thực tế, thể hiện tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Công tác triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới, được sự đồng thuận cao của CB, GV, NV.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển; chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số giáo viên đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời kì mới.

- Nhà trường có đủ phòng học đáp ứng nhu cầu học tập, học hai buổi, phụ đạo học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn thi tốt nghiệp THPT.

- Nhà trường bước đầu đã khẳng định được vị thế trong khu vực, được học sinh và cha mẹ học sinh tin cậy.

1.2. Điểm yếu:

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:

Việc đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên nên chưa phát huy hết năng lực, trình độ, nhiệt huyết của một số giáo viên.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

+ Số giáo viên trong độ tuổi sinh con nhiều gây khó khăn trong việc phân công lao động và bố trí nhân sự.

+ Một bộ phận giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong công tác giảng dạy, giáo dục học sinh; trình độ ngoại ngữ, khả năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy và khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên chưa cao.

+ Việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá thực hiện chưa triệt để nên chưa thực sự hiệu quả; còn hiện tượng dạy chay, kỹ năng sử dụng đồ dùng dạy học còn yếu.

- Chất lượng học sinh: Năm học 2020 - 2021 điểm xét tuyển vào 10 mặc dù đã được nâng lên so với năm học trước song vẫn quá thấp so với các trường trong tỉnh (24đ); tỷ lệ học sinh đạt giải HS giỏi cấp tỉnh còn thấp; chưa có HS giỏi Quốc gia; ý thức học tập, rèn luyện của một số ít học sinh chưa tốt.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Thời cơ:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, Huyện ủy, chính quyền địa phương và sự đồng hành của Ban đại diện Hội CMHS.

- Kinh tế đất nước đang phát triển, tình hình an ninh xã hội đảm bảo, đời sống văn hóa lành mạnh.

- Xu thế toàn cầu hóa, đổi mới giáo dục và sự phát triển khoa học công nghệ, diễn ra trên quy mô lớn; nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

- Sự nghiệp giáo dục được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, kinh phí đầu tư tăng; nhà trường đã có sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh trong khu vực.

2.2. Thách thức:

- Chất lượng tuyển sinh đầu vào thấp, tỷ lệ học sinh dân tộc thiểu số cao (Khoảng 33%), tỷ lệ học sinh hộ nghèo, cận nghèo cao, có nhiều học sinh ở cách xa trường, đi lại khó khăn.

- Cơ sở vật chất chưa đầy đủ, chưa đồng bộ, chưa hiện đại; nguồn lực tài chính thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu giáo dục chất lượng cao. Các phòng học bộ môn, phòng chức năng còn hạn chế trong việc phục vụ công tác dạy và học. Chưa có đường chạy, bể bơi, khu vực TDTT riêng, chưa có phòng đa chức năng. Chưa có phòng Lab phục vụ cho dạy học ngoại ngữ, Hệ thống máy tính phục vụ học tập thực hành cho học sinh còn quá ít so với nhu cầu.

- Chưa được tự chủ trong công tác tuyển chọn giáo viên có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cao. Cơ cấu giáo viên chưa hợp lý, còn thừa thiếu cục bộ ở một số bộ môn.

- Đời sống kinh tế của CB-VC nhà trường còn nhiều khó khăn nên ảnh hưởng tới quá trình tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Một bộ phận giáo viên chưa chuyên tâm với công việc. Nhà nước chưa cho phép các nhà trường có chính sách riêng về tài chính để thu hút giáo viên giỏi. Cơ chế, chính sách quản lý của Nhà nước hiện tại vẫn chưa đồng bộ tạo nên những rào cản nhất định cho sự phát triển của trường.

- Yêu cầu đổi mới giáo dục theo Chương trình hành động của Bộ GD&ĐT thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI.

- Nhu cầu về chất lượng giáo dục cao của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, kéo dài ảnh hưởng đến thời gian giảng dạy, tâm lý của GV, HS.

- Yêu cầu điều chỉnh nội dung dạy học, điều chỉnh nội dung, hình thức kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình SGK mới.

PHẦN 3. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. MỤC TIÊU CHUNG

Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội và cộng đồng của học sinh. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh. Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn địa phương. Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục. Quan tâm thoả đáng tới việc bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của đội ngũ CBVC; xây dựng nhà trường thân thiện, nội bộ dân chủ, đoàn kết.

II. CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU

1. Học sinh

1.1. Huy động và duy trì sĩ số:

- Huy động học sinh: Đảm bảo tuyển sinh đúng theo chỉ tiêu được giao.
- Tỷ lệ học sinh bỏ học: Dưới 1,5%.

1.2. Chất lượng giáo dục:

- Xếp loại hạnh kiểm:

Xếp loại	Thực hiện năm học 2019 - 2020	Chỉ tiêu năm học 2020 - 2021
Tốt	82,6%	83,0%
Khá	14,0%	15,5%
TB	3,4%	1,5%

Y	0	0
---	---	---

- Xếp loại học lực:

Xếp loại	Thực hiện năm học 2019 - 2020	Chỉ tiêu năm học 2020 - 2021
Giỏi	6,1%	7,0%
Khá	45,1%	45,0%
TB	45,7%	46,0%
Y	3,0%	2,0%
K	0,1%	0,0%

- Học sinh giỏi OLYMPIC 10/3; HSG cấp tỉnh; HSG TDTT; QPAN: Mỗi bộ môn dự thi có ít nhất 01 giải Khuyến khích hoặc huy chương đồng trở lên (riêng các môn Văn, Địa, Sử có ít nhất 3 giải/môn; các môn TDTT, QPAN có ít nhất 4 huy chương/môn). Tỷ lệ đạt giải HSG cấp tỉnh là 60% trở lên.

- Tỷ lệ tốt nghiệp THPT: 95,00%; tỉ lệ đỗ Đại học - Cao đẳng: 80,00%.
- Có 19 SKKN cấp tỉnh.
- Có 03 ý tưởng sáng tạo KHKT đạt yêu cầu tham gia cuộc thi đề tài KHKT cấp tỉnh.

2. Đánh giá viên chức

2.1. Đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn Hiệu trưởng:

100% CB; GV; NV đạt loại Khá trở lên

2.2. Đánh giá xếp loại công chức, viên chức, LDHĐ:

- Hoàn thành Tốt nhiệm vụ: 100%, trong đó có 15% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Hoàn thành nhiệm vụ: 0%
- Không hoàn thành nhiệm vụ: 0%

2.3. Đánh giá danh hiệu thi đua cuối năm

- Cá nhân:

- + Lao động tiên tiến: 100 %
- + Đề nghị công nhận CSTĐ cấp cơ sở: 15 %
- + Đề nghị Bằng khen của UBND tỉnh: 01 cá nhân
- + Đề nghị Bằng khen của thủ tướng chính phủ: 01 cá nhân

- Tập thể:

- + Trường đạt: Tập thể LD tiên tiến

+ Tổ CM: 05 tổ đạt tập thể lao động tiên tiến

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ giáo dục trung học:

1.1. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh; phát huy tinh thần trách nhiệm, lòng yêu nghề của mỗi cán bộ quản lý, giáo viên; xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện trong nhà trường; có các biện pháp để ngăn chặn tình trạng bạo lực học đường; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh để bảo vệ sức khỏe cho học sinh.

1.2. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực người học một cách linh hoạt, sáng tạo.

1.3. Thực hiện tốt nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản; tích cực cải tiến đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn; chủ động lựa chọn các nội dung để xây dựng chuyên đề dạy học trong mỗi môn học và chuyên đề tích hợp liên môn; tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tiếp tục triển khai dạy học trực tuyến phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và có kế hoạch chuẩn bị triển khai khi có diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19; đổi mới phương thức tuyển sinh các lớp đầu cấp kể từ năm học 2021-2022; thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm, học thêm; quản lý chặt chẽ chương trình dạy học có yếu tố nước ngoài trong các nhà trường.

1.4. Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ trong nhà trường; đa dạng hóa hình thức học tập và triển khai áp dụng kiểm tra, đánh giá ngoại ngữ đối với học sinh theo định dạng bài thi Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

1.5. Đẩy mạnh triển khai nội dung giáo dục STEM; tiếp tục triển khai hoạt động trải nghiệm sáng tạo; triển khai sâu rộng hoạt động nghiên cứu khoa học trong nhà trường và cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

1.6. Nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục thể chất và giáo dục Quốc phòng-An ninh trong nhà trường; đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng chống đuối nước.

1.7. Chuẩn bị dạy học giáo dục địa phương theo chương trình giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông, phân luồng học sinh và giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường.

1.8. Có các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn theo công văn 1316/GGDĐT-KTKĐCLGD&NTT, ngày 09/9/2020 về việc tổ chức các kỳ thi HSG năm học 2020-2021 của Sở GD&ĐT Đắk Lắk; tiếp tục chuẩn bị cơ sở vật chất theo các tiêu chí xây dựng trường chuẩn quốc gia, phấn đấu trường đạt chuẩn Quốc gia cấp độ I vào năm 2025; chú trọng công tác giáo dục dân tộc và giáo dục khuyết tật trong nhà trường.

1.9. Tăng cường cơ sở vật chất, tài liệu, học liệu, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị dạy học, thư viện trường học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học, trong quản lý chuyên môn, trong tuyển sinh, bồi dưỡng giáo viên; triển khai sử dụng hồ sơ điện tử của giáo viên.

1.10. Huy động các nguồn lực theo hình thức xã hội hóa và hợp tác quốc tế nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới trong nhà trường; chú trọng trong lĩnh vực dạy học ngoại ngữ và giáo dục STEM.

1.11. Tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình GDPT mới (Chương trình GDPT 2018) đối với học sinh lớp 10 năm học 2022-2023, đổi mới công tác bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên; triển khai bồi dưỡng đại trà cho tất cả giáo viên theo chương trình bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện Chương trình GDPT 2018 của Bộ GD&ĐT.

1.12. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục của các tổ chuyên môn và giáo viên để kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Nhiệm vụ giáo dục chính trị tư tưởng; công tác HSSV; hoạt động ngoài giờ lên lớp và công tác y tế trường học:

2.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2.2. Tăng cường hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh (HS); xây dựng văn hóa ứng xử, thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học; các giải pháp đảm bảo an toàn trường học, phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

2.3. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ HS trong học tập và rèn luyện. Triển khai có hiệu quả hoạt động tư vấn tâm lý, công tác xã hội, hướng nghiệp, và hỗ trợ HS khởi nghiệp.

2.4. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên dương, vinh danh các tấm gương HS

tiêu biểu trong học tập và rèn luyện, các hành động cao đẹp, gương người tốt, việc tốt trong HS.

3. Nhiệm vụ công tác pháp chế:

3.1. Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ những người làm công tác pháp chế trong nhà trường, thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/07/2011 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

3.2. Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai Luật Giáo dục năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; các nghị định quy định chi tiết Luật và các VBQPPL ban hành năm 2020 liên quan đến lĩnh vực giáo dục.

3.3. Ưu tiên, tập trung, tham gia góp ý dự thảo các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật và thực hiện rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản QPPL đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật.

3.4. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và theo dõi tình hình thi hành pháp luật, trong đó tập trung vào những vấn đề được xã hội quan tâm.

4. Nhiệm vụ quản lý chất lượng – CNTT

4.1. Thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi và đánh giá; bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục; quản lý văn bằng, chứng chỉ theo đúng quy định.

4.2. Chỉ đạo thực hiện công tác đối sánh giữa kết quả thi tốt nghiệp THPT với điểm trung bình học bạ của thí sinh dự thi tốt nghiệp THPT, từ đó rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường hiện nay.

4.3. Chú trọng việc quán triệt ý thức trách nhiệm bồi dưỡng, tăng cường chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng giáo dục các cấp. Từng bước nâng cao năng lực cho các đơn vị chức năng thực hiện nhiệm vụ quản lý thi, đánh giá chất lượng giáo dục; kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; quản lý văn bằng, chứng chỉ tại các cơ sở GDĐT.

IV. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có

- Thực hiện nghiêm túc Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây

dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường, tích cực huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục.

- Giáo viên tích cực sử dụng thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học, khai thác triệt để cơ sở vật chất của nhà trường để đảm bảo việc dạy học chất lượng, hiệu quả. BGH chỉ đạo, tổ chức tốt phong trào giáo viên tự làm đồ dùng dạy học.

- Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh diện chính sách.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành trong điều kiện dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp thông qua việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ sở giáo dục. Căn cứ hướng dẫn tại Công văn số 1009/SGDĐT-GDTrH ngày 10/7/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Công văn số 1297/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và đơn vị, tập trung các nội dung sau:

a. Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình. Xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn

đổi với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học, trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học sinh thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 và các tình huống bất thường khác. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Triển khai dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Quyết định số 558/QĐ-SGDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Hướng dẫn sử dụng Tài liệu dạy - học địa phương các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc và Tiếng Anh trong trường phổ thông kể từ năm học 2018 – 2019 khi có tài liệu dạy-học địa phương.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2019 – 2025.

- Tiếp tục dạy học chương trình tiếng Anh hệ 7 năm cho cả 3 khối 10; 11; 12. Tích cực chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, GV để triển khai dạy học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm.

- Tăng cường tổ chức các cuộc thi, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động của các câu lạc bộ tiếng Anh trong nhà trường để phát huy tính chủ động, sáng tạo của học sinh, phát triển các kỹ năng thuyết trình, giao tiếp.

*** NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC**

Chương trình môn học chính khóa

Năm học 2020 – 2021 thực hiện 35 tuần thực học, HKI 18 tuần, HKII 17 tuần:

PHÂN PHỐI TIẾT DẠY THEO PPCT/TUẦN (ĐÃ CÓ TIẾT CĐTC)

Môn học	Học Kỳ I			Học Kỳ II		
	LỚP 10	LỚP 11	LỚP 12	LỚP 10	LỚP 11	LỚP 12
	Tổng số tiết/tuần	Tổng số tiết/tuần	Tổng số tiết/tuần	Tổng số tiết/tuần	Tổng số tiết/tuần	Tổng số tiết/tuần
Toán	4	4	4	4	4	4
Ngữ Văn	4	4	4	4	4	4
GDCD	1	1	1	1	1	1
Vật Lí	2	2	2	2	2	2
Hóa Học	3	3	2	2	2	2
Sinh Học	1	2	2	1	1	1
Lịch Sử	1	2	2	2	2	1

Địa Lí	2	1	1	1	1	3
Công Nghệ	1	1	1	2	2	1
Thể Dục	2	2	2	2	2	2
Ngoại Ngữ	3	3	3	3	3	4
Tin Học	2	1	2	2	2	1
GDQP	1	1	1	1	1	1
GD Tập Thể	2	2	2	2	2	2
GD Nghề Phổ Thông		3			3	

b. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học theo Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 2/8/2019 của UBND tỉnh về tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống bạo lực học đường tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

c. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025 và Quyết định số 2149/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai Đề án tổng thể phát triển thể dục, thể thao trong trường học tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh THPT theo quy định tại Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT; lập hồ sơ và lưu trữ kết quả đánh giá, xếp loại thể lực học sinh THPT sau khi kiểm tra; tổng hợp và báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp vào cuối năm học.

2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

a. Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

b. Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học một số môn học phù hợp.

2.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

a. Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh theo thông tư 26/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT; lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông. Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành.

b. Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

c. Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc

nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

d. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.4. Tổ chức các hoạt động, các phong trào thi đua

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc phong trào thi đua: “Dạy tốt và học tốt”. Phát huy tính gương mẫu, tinh thần tự học, sáng tạo của cán bộ, nhà giáo; đảm bảo kỷ cương trong nhà trường, khơi dậy và phát huy tinh thần trách nhiệm, tình thương của thầy giáo, cô giáo đối với học sinh.

Tổ chức thực hiện phương thức hoạt động giáo dục theo chủ điểm, giáo dục truyền thống, giáo dục ngoài giờ lên lớp; tăng cường tổ chức tham quan, học tập di sản, các cơ sở sản xuất để học sinh nắm bắt thực tế. Tổ chức đầy đủ các hoạt động của học sinh như: Chào cờ đầu tuần, sinh hoạt tập thể cuối tuần, tập thể dục giữa giờ; lao động chăm sóc vườn hoa, cây cảnh, dọn dẹp vệ sinh,...

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa có tác dụng giáo dục toàn diện cho học sinh. Tổ chức tốt các hoạt động văn nghệ, thể dục-thể thao; tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi có hiệu quả.

Chủ động phối hợp với chính quyền, các tổ chức đoàn thể, xã hội ở địa phương để đảm bảo học sinh được “an toàn đến trường”; chủ động xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa, củng cố kỷ cương nền nếp, tăng cường giáo dục kỷ luật tích cực, bài trừ các hành vi đối xử không thân thiện trong nhà trường.

Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường theo đúng quy định của Bộ GDĐT. Triển khai các kỳ thi chọn học sinh giỏi năm học 2020-2021 theo đúng hướng dẫn tại công văn 1316/SGDĐT-KTKĐCLGD&NTT ngày 09/9/2020 của Sở GDĐT.

2.5. Nâng cao chất lượng dạy học qua internet, trên truyền hình

a. Tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình đối với giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 388/SGDĐT-GDTrH ngày 31/3/2020 của Sở GDĐT.

b. Giáo viên dạy học qua internet xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao. Thời gian quy định cho mỗi bài học phải bảo đảm sự phù hợp để học sinh tự truy cập vào bài học, thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự với sự theo dõi, giám sát, hỗ trợ, đánh giá của giáo viên.

c. Tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia các bài học trên truyền hình phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường; tăng cường kết hợp học qua truyền hình, học trực tuyến với việc dạy học trực tiếp tại trường.

2.6. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học

Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không gây hình thức, quá tải đối với giáo viên và học sinh.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 79/SGDĐT-GDTrH ngày 21/11/2018 của Sở GDĐT về tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong các trường trung học một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

2.7. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp

a. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THPT, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; đổi mới công tác tuyển sinh THPT năm học 2021-2022 nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

b. Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

3. Chuẩn bị triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đối với giáo dục trung học

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 51-CT/TU ngày 28/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh; Quyết định số

1772/QĐ-UBND ngày 09/7/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai Chương trình GDPT 2018:

3.1. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa

Tham mưu với Sở GD và Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 10 theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

3.2. Chuẩn bị đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

a. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo tiêu chuẩn chức danh; chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng. Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

b. Tham gia tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán và đại trà các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2020. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học; triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở GDPT và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Chủ động phối hợp với các trường sư phạm trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trung học cho địa phương.

c. Kết hợp với các nhà cung cấp bảo đảm hệ thống quản lý học tập (LMS) và cấp tài khoản cho tất cả giáo viên, cán bộ quản lý để thực hiện các nội dung tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán và đại trà triển khai Chương trình GDPT 2018 và tổ chức thực hiện các chương trình thường xuyên theo quy định của Bộ GDĐT.

4. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

4.1. Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ KHGD các tổ chuyên môn tạo điều kiện

cho các tổ chuyên môn được linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học tiên tiến mà không bị áp đặt từ cấp trên. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của BGH nhà trường dựa trên kế hoạch giáo dục của các tổ chuyên môn.

4.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018.

4.3. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

4.4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học, giáo dục của các tổ chuyên môn và hoạt động giáo dục của giáo viên.

4.5. Có hình thức thông tin phù hợp về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để phụ huynh học sinh và nhân dân chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

4.6. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

5. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, văn hóa

5.1. Thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập môn giáo dục công dân, các nội dung về giáo dục lịch sử dân tộc, lịch sử cách mạng và văn hóa trong trường học.

5.2. Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ GDĐT về triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Kế hoạch số 706/KH-SGDĐT ngày 11/10/2016 của Sở GDĐT thực hiện Chỉ thị 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ (TTCP) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục quán triệt chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm

2020 về *Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* và chuyên đề năm 2021.

Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, nhà giáo và HS tích cực tham gia Cuộc thi trực tuyến “*Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” năm 2020 (Trang web Cuộc thi <http://hocvalamtheobac.vn/>);

Tiếp tục triển khai sử dụng thiết thực bộ tài liệu “*Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống*” dành cho học sinh phổ thông trong các hoạt động dạy, học và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo Công văn chỉ đạo số 608 - CV/TG ngày 28/8/2017 của Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Đắk Lắk...Giới thiệu rộng rãi trang thông tin về Chủ tịch Hồ Chí Minh (<http://www.hochiminh.vn/>) đến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, người học để nghiên cứu, tham khảo học tập và làm theo Bác.

5.3. Thực hiện tốt công tác phát triển Đảng và bồi dưỡng nhận thức về Đảng trong HS theo tinh thần Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 30/5/1998 của Bộ Chính trị (Khoá VIII) về *"Tăng cường công tác chính trị tư tưởng; củng cố tổ chức đảng, đoàn thể quần chúng và công tác phát triển đảng viên trong các trường học"*:

- Chú trọng phát hiện và bồi dưỡng HS tiêu biểu, xuất sắc thông qua các phong trào thi đua yêu nước, hoạt động học tập, rèn luyện, Đoàn - Hội để tạo nguồn kết nạp đảng.

- Triển khai xây dựng và nhân rộng các mô hình công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên trong trường học.

5.4. Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện Quyết định số 3296/QĐ-BGDĐT ngày 30/8/2018 phê duyệt Đề án “*Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với HSSV trên môi trường mạng đến năm 2025*”.

Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, nhà giáo và HS tích cực tham gia Cuộc thi viết “*Tìm hiểu pháp luật về an ninh mạng và an toàn thông tin mạng*” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Nghiên cứu, xem xét triển khai sử dụng tài liệu Hướng dẫn kỹ năng sử dụng mạng an toàn dành cho học sinh phổ thông, phù hợp điều kiện nhà trường, trình độ hiểu biết của học sinh.

5.5. Tăng cường công tác nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng trong HS. Tổ chức hiệu quả hoạt động đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường, cán bộ, nhà giáo với HS để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và xử lý kịp thời những vấn đề khó khăn, bức xúc trong HS. Chủ động phát hiện và phối hợp với ngành Công an, chính quyền địa phương để xử lý các vấn đề phức tạp về chính trị, tư tưởng liên quan đến HS. Không để HS bị dụ dỗ, lôi kéo tham gia các hội, nhóm, tổ chức tôn giáo hoạt động trái pháp

luật và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tụ tập gây rối an ninh, trật tự an toàn xã hội.

5.6. Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Đề án “*Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học*”(Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1506/QĐ-BGDĐT ngày 31/5/2019 của Bộ GDĐT ban hành kế hoạch thực hiện Đề án trong ngành Giáo dục; Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “*Xây dựng văn hoá ứng xử trong trường học giai đoạn 2019-2025*” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk).

- Xây dựng và triển khai Bộ Quy tắc ứng xử để thực hiện trong cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên; chú trọng xây dựng trường học đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, thân thiện, góp phần đảm bảo môi trường văn hóa trong nhà trường. Nghiên cứu, xem xét đưa vào sử dụng trong nhà trường tài liệu về Văn hóa học đường dành cho học sinh phổ thông.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định tổ chức hoạt động văn hóa của HS trong các cơ sở giáo dục. Các phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục tổ chức thường xuyên các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong các trường học; khuyến khích HS tham gia các hoạt động văn hóa nghệ thuật, văn hóa quần chúng; chú trọng nâng cao hiệu quả tổ chức các hội thi, liên hoan văn nghệ cho HS góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp HS hướng tới các giá trị Chân - Thiện - Mỹ.

- Tăng cường tổ chức các phòng đọc, tủ sách phụ huynh, tủ sách lớp học... để định hướng, tạo điều kiện cho HS đọc sách, say mê, yêu quý sách.

5.7. Tiếp tục xây dựng mạng lưới và tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các báo cáo viên, cộng tác viên về công tác chính trị, tư tưởng và công tác học sinh.

5.8. Tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ phụ trách công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, lối sống và công tác HS, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội... tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo chương trình qui định hoặc bồi dưỡng thường xuyên do Bộ GDĐT, Trung ương Đoàn, Sở GDĐT và địa phương tổ chức.

5.9. Kiện toàn đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác HS thuộc phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục; bổ sung các nguồn lực để nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo và quản lý công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong trường học thuộc phạm vi quản lý.

5.10. Kịp thời tiếp nhận, cập nhật, khai thác thông tin công tác giáo dục chính trị và công tác HS trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ (<http://www.moet.gov.vn>), tài khoản Facebook của Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên (<https://www.facebook.com/vugdcthssv>), Trang Fanpages “Học sinh, Sinh viên Việt Nam (<https://www.facebook.com/cthssvvn/>).

6. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống

6.1. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho HSSV; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 21/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc tăng cường các giải pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho HSSV trong các cơ sở giáo dục-đào tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

a. Tiếp tục triển khai, tổ chức tổng kết thực hiện Quyết định số 1501/QĐTTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020*”; Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 06/01/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk và Kế hoạch số 30/KH-SGDĐT ngày 15/6/2016 của Sở GDĐT về việc thực hiện Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 - 2020*” của ngành Giáo dục tỉnh Đắk Lắk và định hướng nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong giai đoạn 2021-2025.

b. Triển khai xây dựng và nhân rộng mô hình tốt, điển hình tiêu biểu về giáo dục đạo đức, lối sống cho HS. Nghiên cứu, xem xét đưa vào sử dụng trong nhà trường tài liệu Thực hành đạo đức, lối sống dành cho học sinh phổ thông phù hợp điều kiện nhà trường, hiểu biết của học sinh.

c. Hướng dẫn HS tham gia chuyên mục “*Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa*” trên Hệ Tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <https://itrithuc.vn/>; khuyến khích cán bộ, nhà giáo, HS xây dựng các bài giảng, video clip, hình ảnh, bài viết về giáo dục đạo đức, lối sống phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo.

6.2. Tiếp tục triển khai hiệu quả Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ

thông; Áp dụng thí điểm hợp đồng vị trí tư vấn học đường tại các địa phương có điều kiện; tăng cường thực hành tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; chú trọng hỗ trợ tâm lý tốt cho học sinh trong thời gian thực hiện các biện pháp phòng, chống Covid-19; Nghiên cứu, xem xét đưa vào sử dụng trong nhà trường tài liệu về Thực hành tâm lý học đường dành cho học sinh phổ thông.

Chú trọng công tác xây dựng kỷ cương, nề nếp, dân chủ trong trường học và tạo môi trường để HS tự rèn luyện, phấn đấu. Duy trì việc trực tiếp hát Quốc ca trong các Lễ chào cờ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Phân công HS trực tiếp, thường xuyên tham gia trực nhật lớp, lao động, làm đẹp cảnh quan khuôn viên nhà trường...

6.3. Triển khai hiệu quả các hoạt động Đoàn, Hội trong trường học. Thực hiện và kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam theo Quyết định số 13/QĐ-TTg ngày 06/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Thực hiện Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập và các văn bản liên quan khác.

6.4. Tăng cường công tác tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho HS theo nội dung hướng dẫn công tác giáo dục kỹ năng sống của Bộ GDĐT; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT); Công văn số 1359/SGDĐT-CTTT ngày 29/9/2017 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thủ tục đăng ký và triển khai thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Công văn số 634/SGDĐT-CTTT ngày 02/5/2019 của Sở GDĐT về tăng cường quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

a. Xây dựng kế hoạch chỉ đạo về việc tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống trong các cấp học thuộc quyền quản lý góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho HS. Nghiên cứu lựa chọn, đưa vào sử dụng tài liệu giáo dục kỹ năng sống đã được Bộ GDĐT, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, phù hợp với HS theo quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT.

b. Thành lập các câu lạc bộ sở thích, tài năng, câu lạc bộ tiếng Anh; tổ chức các diễn đàn, tọa đàm và khuyến khích HS tham gia nhằm phát triển năng lực, phẩm chất, kỹ năng sống và tạo môi trường tốt cho HS nâng cao khả năng sử dụng ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh.

c. Tiếp tục hưởng ứng tham gia Cuộc thi vẽ tranh “Nước Nga-Xứ sở Bạch Dương trong em” do Liên hiệp các hội hữu nghị tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức nhân kỷ niệm 70 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Liên bang Nga (30/01/1950 - 30/01/2020); năm quan hệ Liên bang Nga - Việt Nam 2020.

6.5. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 71/2008/CTBGDDĐT ngày 23/12/2008 của Bộ GDĐT về tăng cường phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, HSSV (Chỉ thị số 71/2008/CT-BGDĐT).

Xây dựng kế hoạch cụ thể để phối hợp với từng đơn vị, tổ chức liên quan trên địa bàn để chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ theo nội dung của Chỉ thị số 71/2008/CT-BGDĐT.

6.6. Tiếp tục triển khai các nội dung xây dựng Trường học thân thiện - Học sinh tích cực thiết thực, chất lượng, hiệu quả trong các nhà trường. Tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường; nghiên cứu, xem xét đưa vào sử dụng trong nhà trường tài liệu về Giáo dục bảo tồn động vật hoang dã đe dọa bị tuyệt chủng cho học sinh tiểu học; tài liệu Hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh phổ thông phù hợp với điều kiện nhà trường, hiểu biết của học sinh.

Đẩy mạnh việc chăm sóc, tu bổ nghĩa trang liệt sĩ trên toàn quốc, chăm sóc người có công theo Chương trình số 652/CTr-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 25/07/2012 của Bộ GDĐT-Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

6.7. Tiếp tục triển khai, tổng kết Đề án “*Thông tin, truyền thông về ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai trong trường học giai đoạn 2013-2020*” theo Quyết định số 329/QĐ-BGDĐT ngày 25/01/2014 của Bộ GDĐT.

6.8. Phát động phong trào học tiếng Anh trong HS; Xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo.

7. Công tác học sinh, sinh viên

7.1. Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị định số 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Quyết định số 5886/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình hành động phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên giai đoạn 2017-2021; Chỉ thị số 933/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường các giải pháp phòng chống bạo lực học đường; Kế hoạch phối hợp số 5533/KH-BLĐTBXH-BGDĐT ngày 19/12/2019 giữa Bộ GDĐT với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đến năm 2025; Chỉ thị số 09/CT-UBND

ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng, chống bạo lực học đường tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Nghiên cứu, xem xét đưa vào sử dụng trong nhà trường các tài liệu về phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em; tài liệu bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trường học.

7.2. Nghiên cứu xây dựng, ban hành mới Quy chế công tác học sinh, sinh viên hệ chính quy để thực hiện trong nhà trường; sau khi Bộ GDĐT ban hành văn bản quy phạm mới liên quan.

7.3. Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia và Bộ GDĐT về tăng cường công tác giáo dục An toàn giao thông trong trường học. Chú trọng công tác đảm bảo an toàn giao thông cho HS trong và khu vực cổng trường học, an toàn giao thông trên các xe đưa đón HS tới trường.

Tiếp tục triển khai Cuộc thi “Giao thông học đường” trong học sinh; Nghiên cứu, xem xét đưa vào sử dụng trong nhà trường tài liệu Kỹ năng tham gia giao thông an toàn cho học sinh phổ thông; tài liệu Giáo dục văn hóa giao thông cho học sinh phổ thông.

7.4. Xây dựng kế hoạch triển khai hiệu quả Kế hoạch số 370/KH-BGDĐT ngày 08/6/2020 của Bộ GDĐT triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong ngành Giáo dục.

a. Tiếp tục triển khai, sơ kết 05 năm thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BCA-BGDĐT ngày 28/5/2015 của Bộ GDĐT và Bộ Công an về hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục;

b. Tổ chức tổng kết việc thực hiện Quyết định số 1236/QĐ-BGDĐT ngày 30/3/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2020”; Nghiên cứu xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch liên quan giai đoạn 2021-2025 theo hướng tích hợp, lồng ghép với các nhiệm vụ chuyên môn của Ngành.

Tiếp tục thực hiện Quy định về công tác phòng chống tệ nạn ma túy trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Thông tư số 31/2009/TTBGDĐT ngày 23/10/2009 của Bộ GDĐT); đồng thời rà soát tiến tới xây dựng các quy định mới bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, đặc biệt là thời gian đầu năm học, sau kỳ nghỉ Tết và các đợt cao điểm.

7.5. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 3957/QĐ-BGDĐT ngày 02/10/2017 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường" đến năm 2021 của Bộ GDĐT.

7.6. Triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” theo Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 3235/KH-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk. Hình thành đội ngũ cán bộ tư vấn hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong cơ sở đào tạo, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ này tham gia tập huấn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn; Khuyến khích HS tham dự Cuộc thi “*Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp*” do Bộ GDĐT tổ chức; Tăng cường các hoạt động tư vấn, hỗ trợ HSSV, nhất là các HSSV có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức tốt các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh đối với học sinh cuối cấp bằng các hoạt động phù hợp.

Tổ chức các hoạt động thực hành và trải nghiệm đổi mới sáng tạo nhằm truyền thụ tinh thần và kỹ năng khởi nghiệp cho học sinh; Huy động nguồn lực của địa phương và các doanh nghiệp trên địa bàn tạo môi trường hỗ trợ học sinh khởi nghiệp thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo dựa trên nền tảng tư duy tài chính (Finance thinking) và tư duy thiết kế (Design thinking). Nghiên cứu, xem xét đưa vào sử dụng trong nhà trường tài liệu Kỹ năng quản lý tài chính dành cho học sinh phổ thông; Kỹ năng định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

7.7. Xây dựng Kế hoạch thực hiện, có sự tham gia của cơ quan, đơn vị liên quan tại địa phương và chỉ đạo, triển khai hoạt động công tác xã hội trong trường học (theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT hướng dẫn công tác xã hội trong trường học); xây dựng quy trình rà soát, phát hiện nguy cơ có ảnh hưởng tiêu cực đến học sinh; có kế hoạch phòng ngừa hiệu quả đối với các vấn đề phức tạp của học sinh, hạn chế việc học sinh rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; Hoàn thiện quy trình kết nối chuyển gửi các vụ việc của học sinh đối với các nguồn lực ngoài nhà trường hỗ trợ học sinh yếu thế.

7.8. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến HS. Tổ chức giới thiệu cho HS lớp 12 chương trình tín dụng cho HS tại Quyết định 1656/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức cho vay đối với HSSV tại khoản 1 Điều 5 Quyết định 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ.

7.9. Thực hiện việc tổ chức mặc đồng phục của học sinh theo Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009 và các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT.

7.10. Tổ chức triển khai, sơ kết thực hiện Quyết định số 1270/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BVHTTDL-BLĐTBXH-BCA ngày 05/05/2016 về việc hướng dẫn thực hiện giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

8. Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học

8.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án Tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025; tiếp tục triển khai Kế hoạch 398/KH-BGDĐT ngày 09/5/2019 về việc thực hiện Kết luận của Bộ trưởng tại hội nghị “Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học trong ngành Giáo dục”. Thực hiện nghiêm việc kiểm tra, đánh giá thể lực HS theo Quyết định 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008.

8.2. Tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất gắn liền với nội dung môn học nhằm đa dạng hóa các hoạt động vận động, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia rèn luyện sức khỏe, phát triển thể chất; duy trì tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp trường, cụm trường, cấp Ngành cho HSSV.

8.3. Đẩy mạnh việc thành lập và duy trì hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ thể thao trong trường; duy trì việc tập luyện thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, dạy các bài võ Cổ truyền, võ Vovinam... cho HS phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hướng dẫn khai thác, sử dụng và tham gia các hoạt động giáo dục thể chất trên không gian mạng an toàn, hiệu quả; tăng cường công tác xã hội hóa, tạo điều kiện, thu hút sự tham gia của các tổ chức xã hội, các chương trình, dự án hỗ trợ nhằm phát triển công tác giáo dục thể chất và phong trào thể thao trường học.

8.4. Bố trí cán bộ, giáo viên phụ trách công tác thể thao trường học tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do các cấp, các ngành có liên quan tổ chức.

8.5. Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách của đơn vị và tích cực huy động các nguồn kinh phí xã hội hóa để tổ chức và tham gia các hoạt động thể dục, thể thao năm học 2020-2021, cụ thể như:

- Tổ chức và phối hợp tổ chức các giải thể thao cấp trường, cụm trường, cho HS và cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia thi đấu thường xuyên.

- Thành lập đội tuyển tham gia các giải thi đấu thể dục, thể thao do Sở GDĐT tổ chức và phối hợp tổ chức:

+ Giải Đua xe đạp truyền thống “Về nguồn” 2020 dành cho CBGVNV và HSSV;

+ Giải chạy Việt dã truyền thống năm 2021 dành cho CBGV và HSSV;

+ Hội thao truyền thống ngành giáo dục-đào tạo lần thứ 38-2020 dành cho CBGVNV;

- Cử CBGVNV và HSSV tham gia đội tuyển và thi đấu các giải do Bộ GDĐT tổ chức.

9. Công tác Y tế trường học, chăm sóc bảo vệ trẻ em

9.1. Công tác Y tế trường học

9.1.1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc phòng, chống Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, các khuyến cáo của ngành y tế về phòng, chống dịch Covid-19. Tuyệt đối không chủ quan, lơ là; nắm chắc tình hình, dự báo, chủ động và phối hợp chặt chẽ, xây dựng kế hoạch, kịch bản, kịp thời đề ra các giải pháp hữu hiệu sẵn sàng ứng phó với các tình huống dịch bệnh có thể xảy ra trong trường học.

9.1.2. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác y tế trường học:

a) Thực hiện các quy định về công tác Y tế trường học

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT- BGDDT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học; Thông tư số 03/2000/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 01/3/2020 đối với cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm; Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07/4/2008 của Bộ Y tế về ban hành danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu trong phòng y tế học đường của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, của ngành về công tác an toàn, vệ sinh trường học; Công văn số 1299/SGDDT-CTTT ngày 04/9/2020 của Sở GDĐT về việc tăng cường công tác y tế, chăm sóc, bảo vệ trẻ em trong trường học tại các cơ sở giáo dục;

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe trẻ em, HS, đảm bảo an toàn thực phẩm, các điều kiện vệ sinh trường học; sử dụng và bảo quản công trình vệ sinh nước sạch, công trình vệ sinh trong nhà trường theo quyết định số 1680/QĐ-

BGDĐT ngày 26/4/2018 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch hành động của Bộ GDĐT triển khai Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động y tế trường học; tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn các cấp về chuyên môn, nghiệp vụ y tế trường học.

b) Thực hiện công tác bảo hiểm y tế

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan Y tế và cơ quan Bảo hiểm Xã hội địa phương tiếp tục hướng dẫn thực hiện Bảo hiểm y tế HS, bảo đảm quyền lợi được chăm sóc sức khỏe ban đầu của HS trong trường học; đẩy mạnh tuyên truyền cho cha mẹ HS và vận động HS tham gia Bảo hiểm y tế (BHYT) bắt buộc theo quy định tại Luật số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT, Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT.

- Căn cứ Hướng dẫn liên ngành số 1210/HDLN-SGDĐT-BHXH ngày 19/8/2020 giữa Sở GDĐT và BHXH tỉnh về việc thực hiện bảo hiểm y tế học sinh năm học 2020-2021, phấn đấu đến cuối năm 2020, đạt tỷ lệ 100% HS tham gia BHYT theo quy định.

9.1.3. Thực hiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch, bệnh.

- Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục theo Chỉ thị số 4316/CT-BGDĐT ngày 12/10/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương trong việc giáo dục, hướng dẫn trẻ em, học sinh thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm; kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm và các khâu chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm trong các cơ sở giáo dục; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong các cơ sở giáo dục theo Thông tư liên tịch số 08/2008/BYT-BGDĐT; Tích cực hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” diễn ra vào tháng 4 hàng năm.

- Phối hợp tuyên truyền và tổ chức các hoạt động phòng, chống các dịch bệnh trong trường học (Sốt xuất huyết, bạch hầu, cảm cúm A H5N1, A H7N9 và các chủng vi rút cúm gia cầm lây sang người, sốt sốt rét....) và các dịch bệnh mới

xuất hiện theo văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ GDĐT, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở GDĐT ban hành.

9.1.4. Thực hiện công tác bảo vệ môi trường

- Tăng cường tổ chức các hoạt động vệ sinh, đảm bảo môi trường nhà trường xanh, sạch, đẹp an toàn; tiếp tục thực hiện Đề án “Thông tin, truyền thông về ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai trong trường học giai đoạn 2013-2020” theo quyết định số 329/QĐ-BGDĐT ngày 25/01/2014; truyền truyền, hưởng ứng Ngày thế giới không thuốc lá (31/5), Ngày vệ sinh yêu nước (02/7), Tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường. - Tiếp tục triển khai, thực hiện các quy định về phòng chống tác hại của thuốc lá và lạm dụng đồ uống có cồn theo Chỉ thị số 6036/CT-BGDĐT ngày 17/12/2014 của Bộ GDĐT về việc tăng cường thực hiện phòng, chống tác hại của thuốc lá và lạm dụng đồ uống có cồn trong ngành giáo dục.

- Tăng cường công tác nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học, chú trọng việc giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; xây dựng, hướng dẫn sử dụng và bảo quản các công trình cấp nước và công trình vệ sinh trong trường học; bảo đảm nước uống cho học sinh và điều kiện nhà vệ sinh trường học; tổ chức cho HSSV lao động vệ sinh công trình vệ sinh trường học; giải quyết tình trạng mất vệ sinh trường học.

9.1.5. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học các cấp về công tác y tế trường học; xây dựng và triển khai các mô hình hiệu quả về công tác y tế trường học tại địa phương, đơn vị, tổng hợp và báo cáo về SGDĐT (qua phòng CTTT) để nghiên cứu triển khai nhân rộng trong toàn tỉnh. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác y tế trường học.

9.2. Công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em

9.2.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em như: Luật Trẻ em và Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em năm 2016, Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

9.2.2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2623/QĐBGDĐT ngày 01/8/2016 của BGDĐT về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 2361/QĐ-TTg ngày 22/12/2015 về phê duyệt Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 2401/KH-UBND ngày 17/8/2016 của UBND tỉnh; Kế

hoạch số 22/KH-SGDĐT ngày 20/3/2017 của SGDĐT về việc thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020.

9.2.3. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đảm bảo quyền trẻ em, giáo dục dân số, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản cho HS; tạo cơ hội học tập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, học sinh nghèo; chống kỳ thị, phân biệt đối xử, kỳ thị với trẻ em tự kỷ, trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS; Tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

9.2.4. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, truyền thông về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, tư vấn và chăm sóc sức khỏe tâm thần; tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng tháng hành động vì trẻ em (từ 01-30/6) và các sự kiện khác liên quan đến công tác truyền thông chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

9.3. Phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước

9.3.1. Phòng, chống tai nạn thương tích

a. Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non; Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các trường phổ thông;

b. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong các cơ sở giáo dục, có kế hoạch thống kê, kiểm soát, bảo quản, thu gom và xử lý các hóa chất độc hại nguy hiểm trong các nhà trường; rà soát, kiểm tra, thống kê toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất trường, lớp, thiết bị phục vụ việc dạy, học; thiết bị phục vụ các hoạt động vui chơi, sinh hoạt của HS (phòng học, đồ dùng thí nghiệm, tường, rào, lan can... trong khuôn viên nhà trường), kịp thời sửa chữa, hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền phương án sửa chữa, thay thế, khắc phục tình trạng cơ sở vật chất, các thiết bị dạy học đã cũ, quá hạn có nguy cơ xảy ra tai nạn, nhằm đảm bảo an toàn đối với HS.

c. Tăng cường giáo dục HS kỹ năng phòng, tránh các loại tai nạn thương tích trong nhà trường và ngoài cộng đồng; nhắc nhở học sinh không chơi các trò chơi nguy hiểm như: chạy nhảy ở hành lang các tầng cao, leo trèo tường rào, lan can

9.3.2. Phòng, chống tai nạn đuối nước

a. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, lồng ghép nội dung giáo dục nâng cao nhận thức phòng, chống tai nạn đuối nước trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nhằm trang bị cho học sinh cách nhận biết nguy cơ đuối nước;

b. Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức phát động phong trào phòng, chống tai nạn đuối nước và chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức các đợt phát động tại nhà trường trước dịp học sinh nghỉ hè năm 2021; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn cho HSSV trước, trong và sau các dịp nghỉ lễ, nghỉ hè;

c. Chỉ đạo, khuyến khích nhà trường, cơ sở giáo dục tăng cường tổ chức dạy bơi kết hợp dạy các kỹ năng an toàn khi bơi cho HSSV trong và ngoài nhà trường bằng các hình thức phù hợp và có chính sách hỗ trợ thu hút HSSV tích cực tham gia phòng, chống tai nạn đuối nước.

10. Công tác Chữ thập đỏ trong trường học

10.1. Tăng cường công tác tuyên truyền về các giá trị nhân đạo, phong trào chữ thập đỏ, Luật nhân đạo quốc tế, Luật hoạt động chữ thập đỏ, tổ chức và hoạt động của Hội chữ thập đỏ Việt Nam...thông qua các hoạt động Đoàn, Hội, các hoạt động ngoại khóa, tiết chào cờ và các ngày lễ lớn trong năm; vận động, tổ chức các hoạt động nhân đạo, từ thiện cho học sinh, sinh viên tham gia nhằm giáo dục lòng nhân ái, sự chia sẻ, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và cuộc sống.

10.2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong hoạt động chữ thập tại đơn vị, trường học; chỉ đạo tổ chức Đoàn, Hội nâng cao vai trò, tách nhiệm trong việc phối hợp tổ chức các hoạt động chữ thập đỏ trong trường học.

10.3. Phát động thanh thiếu niên tham gia Cuộc thi viết “Tôi tình nguyện” năm 2020-2021 (theo Thể lệ Cuộc thi gửi kèm).

10.4. Phối hợp với tổ chức Đoàn, Hội và Hội chữ thập đỏ cùng cấp trong tuyên truyền và tổ chức các hoạt động chữ thập đỏ tại đơn vị, trường học và địa phương.

11. Công tác Pháp chế, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Cử cán bộ phụ trách công tác pháp chế tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác pháp chế, tuyên truyền PBGDPL do Sở GDĐT, Sở Tư pháp và các cơ quan chuyên môn về công tác pháp chế tổ chức.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát các VBQPPL quy định liên quan đến quyền lợi, chế độ, chính sách của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị .

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 79/KH-SGDĐT, ngày 30/12/2019 của Sở GDĐT về việc thực hiện công tác PBGDPL ngành giáo dục tỉnh Đắk Lắk năm 2020; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021; Quyết định số 3957/QĐ-BGDĐT ngày 28/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban

hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đến năm 2021; Quyết định số 115/KH-BGDĐT ngày 27/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2020 của ngành giáo dục.

- Tổ chức phổ biến kịp thời, thường xuyên các quy định pháp luật mới về giáo dục và các quy định pháp luật phù hợp với từng đối tượng thuộc phạm vi quản lý; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Luật Giáo dục 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Chỉ đạo giáo viên các bộ môn chú ý lồng ghép giáo dục pháp luật cho học sinh thông qua bài giảng một cách hợp lý.

- Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các hình thức PBGDPL mới trong công tác PBGDPL. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai công tác PBGDPL.

12. Công tác thi và đánh giá chất lượng giáo dục:

12.1. Đối với Kỳ thi tốt nghiệp THPT

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ theo định hướng đánh giá năng lực, bảo đảm sự đồng bộ và góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT. Phân tích đánh giá các dữ liệu kết quả thi tốt nghiệp năm 2020 để chỉ đạo các tổ chuyên môn việc tổ chức dạy học và đánh giá thường xuyên.

- Tổ chức dạy thêm, ôn thi tốt nghiệp cho HS khối 12 theo nhu cầu HS đăng ký tại nhà trường trong cả năm học.

- Tổ chức 02 lần kiểm tra khảo sát chất lượng đối với HS 12 vào tháng 3 và tháng 5 năm 2020 theo hình thức, cấu trúc đề tương tự đề thi tốt nghiệp năm 2020 do Bộ GD&ĐT hướng dẫn nhằm nâng cao chất lượng thi TN và hướng dẫn, hoàn thiện kỹ năng kiểm tra, coi kiểm tra cho HS và GV.

12.2. Kỳ thi tuyển, xét tuyển sinh vào lớp 10

Dự kiến năm học 2021-2022 nhà trường tiếp tục tuyển sinh vào lớp 10 theo hình thức xét tuyển học bạ THCS.

12.3. Các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia và cấp tỉnh

Thực hiện theo Công văn số 1316/SGDĐT-KTKĐCLGD&ĐT ngày 12/9/2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức các Kỳ thi chọn học sinh giỏi năm học 2020-2021. Tiếp tục thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng

dạy học, bồi dưỡng, thi chọn học sinh giỏi; tổ chức các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia đạt hiệu quả cao.

12.4. Các kỳ kiểm tra định kỳ:

- Tổ chức ra đề và kiểm tra chung trong đơn vị theo khối lớp 10, 11, 12.
- Sở GDĐT ra đề kiểm tra cuối kỳ 1, kỳ 2 chung toàn tỉnh cho khối 12 đối với

các môn thi tốt nghiệp.

13. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn Quốc gia

13.1. Tiếp tục cử CB, GV tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác đánh giá, bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục.

13.2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý hoạt động đánh giá, bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục. Sử dụng thống nhất phần mềm hỗ trợ công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài

(<https://kiemdinhdaklak.xbot.com.vn/>); Tiếp tục quản lý chất lượng giáo dục và liên lạc với phụ huynh qua phần mềm quản lý Smas; Sử dụng học bạ điện tử đối với HS khối 10.

13.3. Dự trù kinh phí cho các hoạt động đánh giá, bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục.

14. Công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ:

- Thực hiện đúng các văn bản hướng dẫn, quy định của Ngành về công tác quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ.

- Lập đầy đủ hồ sơ lưu trữ về việc nhận, cấp, phát văn bằng, chứng chỉ hàng năm.

IV. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở của những nội dung hướng dẫn trên đây, căn cứ vào tình hình cụ thể của nhà trường, địa phương, các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn và giáo viên nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT TRẦN NHÂN TÔNG

Kèm theo KH Số 01/KHGD-TNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 05 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH THỜI GIAN, CHUYÊN MÔN **NĂM HỌC 2020-2021**

Căn cứ vào Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 08/08/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk

TT	Tuần	Ngày tháng năm	Nội dung công việc chủ yếu	Tuần Dạy
-----------	-------------	-----------------------	-----------------------------------	---------------------

				thêm
1	1	Từ 07/09/2020 đến 12/09/2020	Bắt đầu học kỳ I	
2	2	Từ 14/09/2020 đến 19/09/2020	Dạy học theo phân phối chương trình	1
3	3	Từ 21/09/2020 đến 26/09/2020	Dạy học theo phân phối chương trình	2
4	4	Từ 28/09/2020 đến 03/10/2020	Dạy học theo phân phối chương trình	3
5	5	Từ 05/09/2020 đến 10/10/2020	Dạy học theo phân phối chương trình	4
6	6	Từ 12/10/2020 đến 17/10/2020	Dạy học theo phân phối chương trình	5
7	7	Từ 19/10/2020 đến 24/10/2020	Dạy học theo phân phối chương trình	6
8	8	Từ 26/10/2020 đến 31/10/2020	Dạy học theo phân phối chương trình	7
9	9	Từ 02/11/2020 đến 07/11/2020	Dạy học theo phân phối chương trình	8
10	10	Từ 09/11/2020 đến 14/11/2020	Dạy học theo phân phối chương trình	9
11	11	Từ 16/11/2020 đến 21/11/2020	Dạy học theo phân phối chương trình	10
12	12	Từ 23/11/2020 đến 28/11/2020	Dạy học theo phân phối chương trình	11
13	13	Từ 30/11/2020 đến 05/12/2020	Dạy học theo phân phối chương trình	12
14	14	Từ 07/12/2020 đến 12/12/2020	Dạy học theo phân phối chương trình	13
15	15	Từ 14/12/2020 đến 19/12/2020	Dạy học theo phân phối chương trình	14
16	16	Từ 21/12/2020 đến	Dạy học theo phân phối chương trình	15

		26/12/2020		
17	17	Từ 28/12/2020 đến 02/01/2021	Dạy học theo phân phối chương trình	16
18	18	Từ 04/01/2021 đến 09/01/2021	Kiểm tra HK I khối 10; 11;12	
19	19	Từ 11/01/2021 đến 16/01/2021	Dạy và học theo PPCT; Hoàn thiện điểm HKI	
20	20	Từ 18/01/2021 đến 23/01/2021	Dạy học theo PPCT; Bắt đầu học kỳ II	17
21	21	Từ 25/01/2021 đến 09/01/2021	Dạy học theo phân phối chương trình	18
22	22	Từ 13/01/2021 đến 30/01/2021	Dạy học theo phân phối chương trình	19
23	23	Từ 01/01/2021 đến 06/02/2021	Dạy học theo phân phối chương trình	20
24		Từ 08/02/2021 đến 13/02/2021	Nghỉ tết nguyên đán cổ truyền	
25		Từ 15/02/2021 đến 20/02/2021	Nghỉ tết nguyên đán cổ truyền	
26	24	Từ 22/02/2021 đến 27/02/2021	Dạy học theo phân phối chương trình	21
27	25	Từ 01/03/2021 đến 06/03/2021	Dạy học theo phân phối chương trình	22
28	26	Từ 08/03/2021 đến 13/03/2021	Dạy học theo phân phối chương trình	23
29	27	Từ 15/03/2021 đến 20/03/2021	Dạy học theo phân phối chương trình	24
30	28	Từ 22/03/2021 đến 27/03/2021	Dạy học theo phân phối chương trình	25
31	29	Từ 29/03/2021 đến 03/04/2021	Dạy học theo phân phối chương trình	26
32	30	Từ 05/04/2021 đến	Dạy học theo phân phối chương trình	27

		10/04/2021		
33	31	Từ 12/04/2021 đến 17/04/2021	Dạy học theo phân phối chương trình	28
34	32	Từ 19/04/2021 đến 24/04/2021	Dạy học theo phân phối chương trình	29
35	33	Từ 26/04/2021 đến 01/05/2021	Dạy học theo phân phối chương trình	30
36	34	Từ 03/05/2021 đến 08/05/2021	Dạy học theo phân phối chương trình	31
37	35	Từ 10/05/2021 đến 15/05/2021	Kiểm tra HK II khối 10; 11;12	
38	36	Từ 17/05/2021 đến 15/05/2021	Hoàn thành điểm, Tổng kết năm học	
39	37 - 42	Từ 07/06/2020 đến 12/06/2020	Ôn thi TN khối 12	

HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ HÀNG THÁNG

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	GHI CHÚ
8/2020	<p>GDCD: “ Kỷ niệm ngày Cách mạng Tháng tám thành công 19.8”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo kết quả tuyển sinh năm học 2020 - 2021. - Họp Hội đồng giáo dục nhà trường. - Ổn định biên chế lớp. - HS 3 khối lớp tập trung tại trường – Ngày tựu trường . - Đăng ký thi đua năm học của cá nhân, tổ. - CB, GV, NV tham gia lớp bồi dưỡng chính trị. - Tổ chức thi lại học lực, rèn luyện HK trong hè lớp 11, lớp 10 và hoàn thành xét duyệt lên lớp, biên chế cho học sinh năm học 2020-2021 - Hoàn thành xét duyệt tuyển sinh, cho HS đăng ký ôn tập hai buổi theo nguyện vọng và biên chế học sinh các khối lớp. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Lao động vệ sinh trường học; Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, bệnh bạch hầu. 	
<p>9/2020</p>	<p>GDCD: “ Kỷ niệm ngày Quốc Khánh 2.9 và ngày Hội toàn dân đưa trẻ đến trường”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, bệnh bạch hầu. - Kỷ niệm Quốc khánh 2-9. - Tổ chức Lễ khai giảng năm học (5/9) + Triển khai Lễ ký giao ước thi đua. - Niêm yết thời khóa biểu HKI. - Dạy và học theo PPCT (tuần 1 từ ngày 07/9/2020) - Thực hiện kế hoạch tuần sinh hoạt tập thể; tuyên truyền phổ biến pháp luật. - Các tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ; Kế hoạch giáo dục các môn học chính khóa; Chuyên đề tự chọn; Dạy thêm trong nhà trường. Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục; Các tổ chức, đoàn thể xây dựng kế hoạch hoạt động năm học. - Triển khai kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp, GDHN. - Triển khai kế hoạch tích hợp các nội dung giáo dục kỹ năng sống, giáo dục hướng nghiệp trong môn công nghệ. Giáo dục phòng chống tham nhũng, ý thức chủ quyền biển đảo... trong môn GDCD. - Các tổ, nhóm CM thành lập đội tuyển HS giỏi khối 12 và tổ chức ôn theo kế hoạch. - Tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn do Bộ GD, Sở GD tổ chức và tổ chức bồi dưỡng lại cho GV của trường. - Tổ chức dạy nghề phổ thông cho học sinh khối 11 - Thành lập ban chỉ đạo dạy thêm học thêm, lập kế hoạch DTHT - Ổn định tổ chức lớp và hoàn thành sổ chủ nhiệm. - Thành lập ban chỉ đạo đẩy mạnh và ứng dụng CNTT và 	

	<p>phong trào thi đua “ Xây dựng nhà trường thân thiện , học sinh tích cực”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tình hình lễ khai giảng năm học mới. - Họp ban nền nếp nhà trường. - Họp đại diện CMHS các khối lớp và Hội nghị ban đại diện CMHS toàn trường. - Họp giao ban GVCN. - Triển khai kế hoạch “ Xây dựng nhà trường thân thiện, học sinh tích cực”. - Kiểm tra chuyên môn đầu năm. - Triển khai công tác bồi dưỡng HSG lớp 12 cấp tỉnh. - Triển khai công tác thi đua năm học. - Liên hệ với Công ty sách mua học bạ lớp 10. - Kiểm kê quỹ tiền mặt quý III năm 2020. - Sửa chữa, bổ sung và bàn giao CSVC phòng học cho các lớp. - Tiến hành dạy thêm buổi chiều - Kiểm tra chọn đội tuyển học sinh giỏi chính thức, tăng cường ôn luyện. - Ôn học sinh giỏi thi tiếng anh trên internet - Tham gia kỳ thi chọn đội tuyển HSG Quốc gia - Triển khai thực hiện các ý tưởng đề tài dự thi KHKT cấp tỉnh. - Đăng ký thi đua, triển sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. - GVCN hoàn thành việc lập sổ CN của lớp - Các tổ chuyên môn kiểm tra hồ sơ giáo án - Kiểm tra nội bộ 	
<p>10/2020</p>	<p>GDCĐ: “Chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII”; “ Kỷ niệm ngày Bác Hồ gửi thư cho ngành Giáo dục 15/10; ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ký cam kết thi đua năm học với cụm. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động văn nghệ chào mừng ngày 20/10. - Báo cáo Thống kê đầu năm học 2020 – 2021. - Tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu Luật an toàn đường bộ năm 2020” cấp trường. Tuyên truyền phổ biến pháp luật. - Kiểm tra việc dạy thêm học thêm. - Xây dựng kế hoạch ngân sách năm 2021. - Lập sổ điểm cá nhân. - Triển khai xây dựng một số chuyên đề dạy học STEM ở các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Công nghệ. - Luyện tập văn nghệ, TDTT để tham gia Hội thao, Hội diễn ngành GD. - Triển khai công tác bồi dưỡng HSG lớp 12 cấp tỉnh. - Họp giao ban GVCN. - Triển khai công tác KĐ ĐCLCSGDPT năm học. - Thực hiện kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học. - Kiểm tra nội bộ. - Các tổ, nhóm CM ôn luyện đội tuyển HS giỏi tỉnh khối 12 theo kế hoạch. - GVCN các khối 10 hoàn thiện nhập dữ liệu học sinh trong phần mềm quản lý Smas của nhà trường. - Ôn học sinh giỏi và thi tiếng anh trên internet. - Lập hồ sơ đội tuyển học sinh giỏi 10,11. - Các tổ CM họp tổ sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra hồ sơ giáo án - Đại hội Chi đoàn các khối lớp 10,11,12. - Đại hội Chi đoàn giáo viên và Đoàn trường. - Hội nghị CB – CC. - Triển khai hoạt động phòng chống ma túy (Vẽ tranh cổ động, thi tìm hiểu, làm đĩa thuyết trình,...). - Tổ chức thi cắm hoa, phát động học sinh tập luyện các tiết mục văn nghệ chuẩn bị thi giai điệu tuổi hồng cấp trường, cấp Sở. 	
11/2020	GDCĐ: “ Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20.11”.	

	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kỷ niệm ngày Nhà giáo VN (20/11) và các hoạt động Văn hóa, Văn nghệ, TDTT trong toàn trường. - Triển khai các hoạt động văn nghệ, TDTT. - Tổ chức hội thi báo tường - Tổ chức hội thi bóng chuyền - Tổ chức hội thi cắm hoa - Họp giao ban GVCN. - Tuyên truyền phổ biến pháp luật - Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Đưa bài giảng lên trang mạng “trường học kết nối”. - Thực hiện kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học - Củng cố nề nếp chuyên môn, các tổ triển khai sinh hoạt chuyên đề. - Kiểm tra giữa kỳ các môn học đánh giá bằng điểm số và nhận xét. - Ôn học sinh giỏi và thi tiếng anh trên internet. - Lập kế hoạch kiểm tra cuối kỳ I - Các tổ CM kiểm tra hồ sơ giáo án GV - Kiểm tra nội bộ - Tổ chức ôn thi HSG tỉnh 12 và cấp trường khối 10+11 	
<p>12/2020</p>	<p>GDCĐ: “ Kỷ niệm 69 năm ngày thành lập QĐNDVN và 24 năm ngày Quốc phòng toàn dân ”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa hướng tới kỷ niệm ngày thành lập QĐND VN và ngày QPTD. - Tuyên truyền phổ biến pháp luật - Phối hợp với TT GDNG-GDTX huyện Eakar Tổ chức thi lý thuyết Nghề PT lớp 12 & thi thực hành các ngày kế tiếp theo lịch của Hội đồng thi. - Kiểm kê tài sản cuối năm. - Kiểm kê quỹ tiền mặt quý IV năm 2020 . - Lập dự toán ngân sách năm 2021. - Duyệt nâng lương 6 tháng cuối năm 2020. - Họp giao ban GVCN. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị triển khai bồi dưỡng HSG lớp 10,11 cấp trường. - Triển khai cho HS 12 đăng ký lại khối dự thi tốt nghiệp THPT. - Triển khai mua BHYT HS năm 2021. - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn. - Kiểm tra công tác dạy thêm học thêm. - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày 22/12 - Tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên đề - Sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu bài học - Thực hiện kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học. - Ôn học sinh giỏi và thi tiếng anh trên internet. - Tổ chức ôn thi HSG tỉnh 12 và cấp trường khối 10+11. - Các tổ nhóm CM triển khai kế hoạch ôn tập HKI, lập ma trận đề, đề cương ôn tập, nộp đề kiểm tra cuối kì I. - Kiểm tra nội bộ - Lập kế hoạch phân công chuyên môn kỳ II 	
<p>01/2021</p>	<p>GDCĐ: “ Kỷ niệm ngày Học sinh – Sinh viên Việt Nam 9.1; Mừng Đảng, mừng xuân năm 2021”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kiểm tra cuối kì I. - Tổ chức Hội nghị sơ kết HKI. - Báo cáo sơ kết HKI. - Họp phụ huynh HS cuối kì I. - Tuyên truyền kỉ niệm ngày HS- SV Việt nam 09/01. - Tuyên truyền phổ biến pháp luật - Họp giao ban GVCN. - Tổ chức báo cáo sáng kiến kinh nghiệm , chuyên đề. - Kiểm tra công tác giáo dục thể chất, y tế học đường. - Triển khai bồi dưỡng HSG lớp 10,11. - Tham gia ngày hội HSSV huyện EaKar. - Tổ chức diễn đàn thanh niên, chủ đề: Thanh niên với hoạt động hướng nghiệp. - Đẩy mạnh công tác thi đua “ Dạy tốt-Học tốt” - GVBM hoàn thành điểm học kì I theo đúng quy định. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá xếp loại học sinh theo thông tư 26 và thông tư 32 của Bộ GD&ĐT đảm bảo công bằng, nghiêm túc. - GVCN hoàn thành tổng hợp đánh giá học sinh ở sổ điểm lớn và kiểm tra hoàn tất sổ ghi đầu bài học kỳ I nộp về văn thư. Nhận sổ ghi đầu bài mới. - Bình xét thi đua học kì 1 - Tham gia dự thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh. - Tham gia hội thao GDQP-An ninh cấp tỉnh. - Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học - Kiểm tra hồ sơ giáo án GV - Kiểm tra nội bộ - Tổ chức ôn thi HSG tỉnh 12 và cấp trường khối 10+11 - Tổ chức hội thi tự làm đồ dùng dạy học cấp trường 	
02/2021	<p>GDCĐ: “ Kỷ niệm ngày thành lập Đảng CSVN 3.2”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền, kỉ niệm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam 03/02. - Thi đua lập thành tích mừng Đảng, mừng xuân năm mới. - Tham gia thi tìm hiểu các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng. - Kiểm tra công tác dạy học, kiểm tra dạy thêm, học thêm. - Kiểm tra đột xuất và toàn diện nội bộ trường. - Kiểm tra hồ sơ lớp 10. - Kiểm tra hồ sơ đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT. - Họp giao ban GVCN. - Thực hiện tốt nề nếp kỉ cương trong nhà trường - Tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên đề. - Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học - Thực hiện kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học. - Ôn học sinh giỏi và thi tiếng anh trên internet. - Tổ chức ôn thi HSG tỉnh 12 và cấp trường khối 10+11 - Dạy một số tiết học theo STEM - Tổ chức Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp THPT. - Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp THPT. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ giáo án GV - Nộp sáng kiến kinh nghiệm dự thi cấp tỉnh. 	
<p>03/2021</p>	<p>GDCĐ: “ Kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8.3 và ngày thành lập Đoàn TNCSHCM 26.3”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền, kỉ niệm ngày thành lập đoàn TNCSHCM 26/03,QTPN 08/03. - Đoàn trường triển khai các hoạt động chào mừng ngày 26/3. - Tổ chức hoạt động nhân ngày truyền thống trường 08/03 (tổ chức cắm hoa) - Hướng dẫn ôn tập lớp 12. - Kiểm tra dạy thêm, học thêm. - Tổ chức kỳ thi Thông tin phát hiện HSG lớp 10,11 cấp trường. - Quyết toán ngân sách năm 2020. - Kiểm tra hồ sơ đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT. - Họp giao ban GVCN. - Kiểm kê quỹ tiền mặt quý I năm 2021. - Tổ chức hoạt động nhân kỷ niệm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/03(ngày hội ẩm thực và trò chơi dân gian) - Đẩy mạnh phong trào thi đua “ Dạy tốt – Học tốt” - Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học - Thực hiện kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học. - Bố trí dạy bù K12 (nếu chậm). Phụ đạo học sinh yếu, kém. - Ôn thi học kì II. - Hướng dẫn học sinh ôn thi TN cho học sinh khối 12 - Hướng nghiệp, chọn nghề cho HS khối 12 - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của các giáo viên. - Tham gia Hội thi HSG tỉnh khối 12. - Tham gia thi HSG OLYMPIC 10/3 dành cho HS khối 10,11 - Tham gia thi GVDG; GVCNG cấp tỉnh (nếu có). - Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS khối 11. - Tham gia Tiếng Anh qua Internet cấp tỉnh cho học sinh. - GVCN Kiểm tra hồ sơ thi tốt nghiệp khối 12 lần 1. 	

	- Kiểm tra nội bộ	
04/2021	<p>GDCĐ: “ Kỷ niệm ngày Giải phóng hoàn toàn Miền Nam , thống nhất đất nước 30.4”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền, kỉ niệm ngày Giải phóng miền nam thống nhất đất nước 30/04. - Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn. - Hướng dẫn ôn tập cho HS lớp 12 thi tốt nghiệp THPT. - Hướng dẫn cho HS Làm hồ sơ dự thi tốt nghiệp THPT năm 2021 - Kiểm tra hồ sơ đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT. - Nộp dữ liệu thi tốt nghiệp THPT. - Xây dựng kế hoạch tuyển sinh. - Kiểm tra tài chính, CSVC. - Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra cuối kỳ II lớp 12. - Trao giảng, Dự giờ GV - Các tổ hoàn tất kiểm tra hồ sơ đánh giá GV học kì 2. - Kiểm tra kế hoạch bồi dưỡng, tự bồi dưỡng - Hướng dẫn học sinh ôn thi tốt nghiệp . - Bố trí dạy bù K12 (nếu chậm) - Các tổ nhóm CM triển khai kế hoạch ôn tập HKII, lập ma trận đề, đề cương ôn tập, nộp đề kiểm tra cuối kì II. - Kiểm tra chéo hoàn thiện hồ sơ thi tốt nghiệp THPT - Kiểm tra nội bộ 	
05/2021	<p>GDCĐ: “ Kỷ niệm ngày Quốc tế lao động 1.5 và ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19.5”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền, kỉ niệm ngày Quốc tế lao động 01/05 và kỉ niệm ngày sinh nhật Bác hồ 19/05. - Tổ chức thi cuối kỳ II. - Tổ chức “ Lễ tri ân và trưởng thành ” cho HS lớp 12. - Họp Phụ huynh HS cuối năm. - Tổ chức học quy chế thi tốt nghiệp THPT cho HS và GV. - Tổng kết năm học, xét thi đua khen thưởng. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị CSVC, kinh phí phục vụ thi tốt nghiệp THPT. - Triển khai kế hoạch hè năm 2021. - Họp giao ban GVCN. - Báo cáo tổng kết năm học. - Triển khai công tác tuyển sinh đầu cấp. - Tổ chức tự kiểm tra CSVC, hồ sơ thi tốt nghiệp THPT. 	
06/2021	<p>GDCĐ: “ Kỷ niệm ngày Quốc tế Thiếu nhi 1.6”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền, kỉ niệm ngày “Quốc tế Thiếu nhi 1/6” - Thi tốt nghiệp THPT. - Tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10 . - Cán bộ giáo viên tham gia coi thi chấm thi. - GV nghỉ phép hè 2021. - Báo cáo tổng kết năm học về sở. - Phúc khảo cho HS lớp 12. - Kiểm tra công tác CSVC. - Tổng hợp kinh phí 06 tháng đầu năm, xem xét kinh phí 06 tháng cuối năm. - Kiểm kê quỹ tiền mặt quý II năm 2021 . 	
07/2021	<p>GDCĐ: “ Kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sĩ 27.7”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền, kỉ niệm ngày thương binh liệt sĩ 27/07 - Hoàn tất công tác tuyển sinh vào 10 năm học 2021 - 2022. - Tu sửa cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị giáo dục. - Phụ đạo HS yếu kém khối 10 -11. - Quyết toán 06 tháng đầu năm 2021. - Xét nâng lương 06 tháng đầu năm. - Chuẩn bị xây dựng kế hoạch năm học mới 2021 - 2022. - Chuẩn bị kế hoạch năm học 2021 – 2022. 	
08/2021	<p>GDCĐ: “ Kỷ niệm ngày Cách mạng Tháng tám thành công 19.8”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền, kỉ niệm ngày cách mạng tháng 08. - Bồi dưỡng thường xuyên cho GV. - Tổ chức thi lại cho HS yếu. 	

	<ul style="list-style-type: none">- Chuẩn bị CSVC cho năm học 2021 – 2022, dự thảo phương hướng, nhiệm vụ năm học mới.- Giáo viên và học sinh tựu trường.- Báo cáo công tác chuẩn bị khai giảng năm học 2021 – 2022.- Tổng kết công tác hè.	
--	--	--

Nơi nhận:

- Sở GD – ĐT Đắk Lắk
- Các tổ CM – Đoàn thể
- Lưu Văn Thư

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Toán